



VIETNAM-FINLAND INTERNATIONAL SCHOOL/
TRƯỜNG QUỐC TẾ VIỆT NAM – PHẦN LAN



STUDENTS' AND PARENTS' RESPONSIBILITIES WHEN USING
SCHOOL BUS SERVICE/ TRÁCH NHIỆM CỦA PHỤ HUYNH VÀ HỌC
SINH KHI SỬ DỤNG XE BUÝT

Purpose/ Mục đích:

To ensure parents and students understand their responsibility when using school bus services./ Để bảo đảm phụ huynh và học sinh hiểu về trách nhiệm của mình khi sử dụng dịch vụ xe đưa đón.

Standards/ Tiêu chí:

1. Student Responsibility/ Trách nhiệm của học sinh:

Student Behavior/ Văn hóa ứng xử

- **Be on time: Be at the bus stop 5 minutes prior to the arrival of the bus./ Đúng giờ: Học sinh cần phải có mặt tại điểm đưa đón ít nhất 5 phút trước khi xe khởi hành.**
- **Follow the instructions of the bus monitor./ Thực hiện theo hướng dẫn của bảo mẫu.**
- **Always sit down and face forward./ Luôn luôn ở tư thế ngồi và mặt hướng về phía trước.**
- **Talk quietly and use appropriate language. Be courteous. No Pushing, tripping, swearing, or yelling./ Nói chuyện nhỏ tiếng và sử dụng từ ngữ phù hợp. Thái độ lịch sự. Không xô đẩy, đi từ tốn, không nói tục, không la hét.**
- **Keep all parts of your body inside the bus./ Không thò bất kì bộ phận nào của cơ thể ra ngoài xe.**
- **Keep your arms, legs, and belongings to yourself./ Không chạm tay, chân vào người, hành lí của người khác.**
- **No fighting, harassment, intimidation./ Không đánh nhau, quấy rầy, đe dọa người khác.**
- **Never throw objects inside or out of the school bus./ Không ném bất kì đồ vật nào ra ngoài xe.**



- **No eating, drinking (only bottled water is allowed).** / *Không ăn, uống (chỉ được dùng nước lọc).*
- **Do not bring any weapon(s) or dangerous objects on the school bus.** / *Không mang vũ khí, các vật nhọn gây nguy hiểm vào xe.*
- **Do not damage the school bus.** / *Không phá hoại tài sản xe.*
- **Wear seat belt at all time.** / *Luôn thắt dây an toàn.*
- **Students remain seated until the bus has stopped completely.** / *Không di chuyển chỗ ngồi hay đi lại trong xe cho đến khi xe dừng hẳn.*
- **Be respectful to other riders.** / *Tôn trọng các bạn khác trên xe.*

Others/ Khác:

- **Only students registered and paid for the bus service can ride the bus.** / *Chỉ những học sinh có đăng kí và đã thanh toán phí xe đưa đón mới có thể lên xe.*
- **No animals are allowed on the bus.** / *Không mang theo vật nuôi vào trong xe.*
- **Be polite, kind, and considerate at all times to all riders including bus driver and bus monitor.** / *Lịch sự, tử tế và quan tâm đến các bạn khác cũng như tài xế và bảo mẫu.*
- **Communicate with bus monitor if the student is not feeling well for any reason for help.** / *Nếu cảm thấy khó chịu hay gặp bất kì vấn đề gì về sức khỏe phải báo cho bảo mẫu để được giúp đỡ.*

2. Parent Responsibility/ Trách nhiệm của phụ huynh:

- **Parents/authorised pick up persons are responsible for getting children to and from bus stops.** / *Phụ huynh/người giám hộ có trách nhiệm dắt bé đến và nhận bé tại các điểm đón.*
- **Parents/authorised pick up persons are to be on time.** / *Phụ huynh/người giám hộ đến điểm đón đúng giờ*
- **Parents/authorised pick up persons should know their children's bus number, bus monitors' phone number and their bus stop.** / *Phụ huynh/ người giám hộ nên biết biển số xe, số điện thoại của Bảo mẫu và Bộ phận Điều phối.*
- **Parents have to update and ensure that accurate information is provided to school including home address, home telephone number, and emergency contact.** / *Phụ huynh cập nhật và bảo đảm rằng những thông tin phụ huynh cung cấp cho nhà trường gồm địa chỉ nhà, số điện thoại nhà, số liên lạc trong trường hợp khẩn cấp là chính xác.*



- Parents have to immediately notify the Transport Office in the event of any request for changes to the scheduled pick up/drop off time and/or location./ *Phụ huynh phải báo ngay cho Bộ phận Điều phối xe đưa đón trong trường hợp muốn thay đổi địa điểm đón/trả bé hoặc thông tin người đón/trả.*
- Parents to remind students of their responsibility and to ensure students to be on time for the bus./ *Phụ huynh nhắc nhở học sinh về trách nhiệm đến địa điểm đón/trả đúng giờ.*
- Parents make sure students know their bus route, bus rules, and bus pick up time, and instruct students to be at the school bus stop at least 5 mins before the scheduled pick up time./ *Phụ huynh chắc chắn rằng học sinh cũng biết tuyến xe buýt, giờ đón và hướng dẫn học sinh đến địa điểm sớm ít nhất 5 phút trước giờ đón.*
- If there is a change in student method of transportation to and from school and/or request for change of bus time, parents must inform the Transport Office 1 day prior to the bus schedule change./ *Nếu có bất kì sự thay đổi nào về cách thức hoặc thời gian đưa đón, phụ huynh phải thông báo cho Bộ phận Điều phối xe đưa đón trước 01 ngày bằng email, tin nhắn hoặc văn bản.*
- Report to Transport Office if there are any problems./ *Báo với Bộ phận Điều phối xe đưa đón nếu phụ huynh gặp vấn đề liên quan đến dịch vụ xe đưa đón.*

Students may lose bus riding privilege if not complying with this guidance./ *Học sinh có thể mất quyền lợi dùng dịch vụ đưa đón nếu không tuân thủ hướng dẫn này.*

Contact/ Liên hệ:

Vietnam-Finland International School Transport Office/ Bộ phận Điều phối xe đưa đón Trường Quốc tế Việt Nam-Phần Lan:

- **Room/ Phòng.** 1.502 (Unit 5)
- **Hotline/ Đường dây nóng.** 090 116 7319
- **Working time/ Thời gian làm việc.** 6:00 a.m - 6:00 p.m
- **Email:** transport@vfis.tdtu.edu.vn